

Giải phóng "một nửa thế giới" như di chúc của Bác đã dặn

“Non sông gấm vóc Việt Nam do phụ nữ ta, trẻ cũng như già ra sức thêu dệt mà thêm tốt đẹp, rực rỡ”. Suốt cuộc đời cách mạng của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn dành cho phụ nữ những tình cảm đặc biệt. Không chỉ đánh giá đúng vai trò, vị trí của phụ nữ trong xã hội, trong sự nghiệp đấu tranh giành độc lập dân tộc cũng như xây dựng, bảo vệ Tổ quốc, Người còn nhấn mạnh yêu cầu giải phóng "phần nửa xã hội" và luôn là nguồn động viên, cổ vũ cho phụ nữ Việt Nam phấn đấu vươn lên.



Chủ tịch Hồ Chí Minh tặng hoa phong lan cho ba đại biểu nữ dân quân Quảng Bình và Vĩnh Linh, năm 1968.

Người không chỉ đồng cảm với thân phận phụ nữ phải chịu sự áp bức của thực dân Pháp và cả sự khắc nghiệt của lễ giáo phong kiến: “Trong xã hội và trong gia đình, người phụ nữ bị hạ thấp tột bậc và không được hưởng chút quyền gì”, “phụ nữ bị áp bức tàn tệ. Ngoài xã hội thì phụ nữ bị xem khinh như nô lệ. Ở gia đình thì họ bị kìm hãm trong xiềng xích “tam tòng”, “đàn bà phải quanh quẩn bếp núc”... mà còn đánh giá cao vai trò, vị trí của phụ nữ trong xã hội, trong sự nghiệp giải phóng.

Trong tác phẩm Đường Cách mệnh, xuất bản năm 1927, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Muốn thế giới cách mệnh thành công thì phải vận động đàn bà con gái công nông các nước... An Nam cách mệnh cũng phải có nữ giới tham gia mới thành công” và động viên, khích lệ, kêu gọi “Hỡi chị em! Vì sao chị em lại phải chịu sự áp bức bất công như vậy... bây giờ hai chữ “nữ quyền” đã rầm rầm khắp thế giới, chị em ta lại gặp cảnh nước suy vi, nỡ lòng nào ngồi yên được! Chị em ơi! Mau mau đoàn kết lại!”. Khi sáng lập Mặt trận Việt Minh năm

1941, chuẩn bị lực lượng cho cuộc tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chú trọng tới việc đào tạo đội ngũ cán bộ nữ làm công tác binh vận, hậu cần, tuyên truyền... Hội phụ nữ giải phóng, Hội phụ nữ cứu quốc mà sau này là Hội Phụ nữ Việt Nam đã tùy sức lực và khả năng của mình, đóng góp cho thành công của Cách mạng Tháng Tám năm 1945.

Trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc và xây dựng đất nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định rằng: “Từ trước đến nay phụ nữ Việt Nam ta đã có nhiều đóng góp cho cách mạng, phụ nữ ta rất đáng kính, phụ nữ ta đã có rất nhiều tiến bộ”. Tuy nhiên, hiểu rất rõ rằng cuộc cách mạng giải phóng phụ nữ không thể kết thúc một sớm, một chiều được; một mặt, Người đã động viên chị em tự mình khắc phục khó khăn, cố gắng phấn đấu vươn lên và mặt khác, cổ vũ, “mong phụ nữ tiến bộ nhiều hơn nữa”. Theo Người, phụ nữ Việt Nam phải hăng hái đón nhận cả quyền lợi và trách nhiệm của người làm chủ đất nước: tức là phải ra sức thi đua tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, xây dựng chủ nghĩa xã hội... Muốn làm tròn nhiệm vụ vẻ vang đó, phụ nữ Việt Nam phải xoá bỏ tâm lý tự ti và ỷ lại; phải có ý chí tự cường và tự lập; phải nâng cao trình độ chính trị, văn hoá, kỹ thuật và luôn phải phát huy sáng kiến trong mọi mặt công tác, tự mình cố gắng vươn lên để khẳng định mình.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, thực chất giải phóng phụ nữ không phải chỉ là thực hiện một sự phân công mới, bình đẳng trong những công việc của một gia đình mà còn là sự phân công, sắp xếp lại lực lượng lao động của toàn xã hội. Chỉ khi nào làm được như vậy, người phụ nữ mới có điều kiện cả về thời gian và trí lực để tham gia ngày càng nhiều hơn vào những công việc xã hội; đồng thời, đảm nhiệm được những chức vụ công tác như nam giới trong hệ thống chính trị. Đấu tranh để giải phóng phụ nữ ở Việt Nam thực sự là một cuộc đấu tranh to và khó, lâu dài và gian khổ, vì “trọng trai, khinh gái là một thói quen mấy nghìn năm để lại, vì nó đã ăn sâu trong đầu mọi người, mọi gia đình, mọi tầng lớp xã hội”. Khó, nhưng không có nghĩa là không thể thực hiện được; và vì thế, trong từng chủ trương, chính sách, trong mỗi quyết sách: việc cất nhắc và giao trọng trách cho phụ nữ tại mỗi địa phương, cơ quan, đơn vị cần phải gắn liền với việc giải phóng phụ nữ...

Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói, “để xây dựng chủ nghĩa xã hội thì phải thật sự giải phóng phụ nữ và tôn trọng quyền lợi của phụ nữ”, cho nên, những gì trái với quy tắc nam nữ bình đẳng, Người đều có thái độ kiên quyết phản đối và luôn khẳng định: Đảng, Chính phủ luôn luôn chú ý nâng cao địa vị của phụ nữ; Hiến pháp định rõ “nam nữ bình đẳng” và luật lấy vợ lấy chồng, v.v.. đều nhằm mục đích ấy”. Người cũng đồng thời nhắc nhở các cấp, các ngành cần quan tâm đến đời sống vật chất cũng như tinh thần của nữ giới. Tùy theo tính chất công việc, tùy theo điều kiện sức khỏe, phẩm chất và năng lực của người phụ nữ, Người đề nghị các ngành, các cấp tạo điều kiện để chị em được học tập tốt, tham gia lao động tốt, đóng góp sức mình cho Tổ quốc... Về thăm và nói chuyện với đồng bào, cán bộ tỉnh Thái Bình ngày 1/1/1967, Người nhấn mạnh: “Một điều nữa Bác cần nói là: phải kính trọng phụ nữ. Chúng ta làm cách mạng là để tranh lấy bình quyền bình đẳng, trai gái đều ngang quyền như nhau. Lênin dạy chúng ta: phụ nữ là một nửa xã hội. Nếu phụ nữ chưa được giải phóng thì xã hội chưa

được giải phóng cả. Phụ nữ thì phải tự mình phấn đấu giữ gìn quyền bình đẳng với đàn ông. Đàn ông phải kính trọng phụ nữ. Nhưng Bác nghe nói vẫn có người đánh chửi vợ! Đó là một điều đáng xấu hổ. Như thế thì còn gì là tình nghĩa vợ chồng? Như thế là phạm pháp, là cực kỳ dã man. Chi bộ đảng phải giáo dục đảng viên và nhân dân về quyền bình đẳng giữa vợ chồng. Đoàn thể phụ nữ và thanh niên phải bảo ban nhau cách cư xử hoà thuận trong gia đình. Bác mong rằng: từ nay về sau sẽ không còn thói xấu đánh chửi vợ nữa”.

Tin tưởng vào khả năng, sự đóng góp và tinh thần hy sinh cao cả của những người phụ nữ Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã luôn cổ vũ, động viên chị em tiến lên phía trước và “mong phụ nữ ta ra sức phát huy hơn nữa truyền thống dũng cảm và đảm đang, cùng toàn quân và toàn dân ta bảo vệ độc lập và tự do của Tổ quốc, đưa sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước đến thắng lợi hoàn toàn”. Không phụ lòng Người, phụ nữ hai miền Nam, Bắc đã tích cực đóng góp sức mình cho đất nước, xứng đáng với 8 chữ vàng, với danh hiệu: “Anh hùng, Bất khuất, Trung hậu, Đảm đang” Người đề tặng. Trên tinh thần đó, ở miền Bắc, phụ nữ đã ngày càng chủ động hơn trong mọi công việc, hoàn thành rất tốt những công việc mà trước đó những người chồng, người con lên của mình đã từng làm; làm cho hậu phương xứng đáng với tiền tuyến. Còn ở miền Nam, những đội quân tóc dài, những anh hùng, dũng sĩ là thiếu nữ, là phụ nữ thật nhiều, ngày mỗi ngày góp sức mình cho một miền Nam được giải phóng, non sông liền một dải. Vì vậy, không chỉ khẳng định “Dân tộc Việt Nam là dân tộc anh hùng”, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn nhấn mạnh “Phụ nữ Việt Nam là phụ nữ anh hùng” và “từ trước đến nay phụ nữ Việt Nam ta có rất nhiều đóng góp cho cách mạng”...



Chủ tịch Hồ Chí Minh trao Huy hiệu cho đại biểu tại Đại hội Những người xuất sắc trong phong trào Ba đảm đang của phụ nữ Thủ đô, ngày 2/12/1965

Trước khi đi xa, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn trong Di chúc: “Trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước, phụ nữ đảm đang ta đã góp phần xứng đáng trong chiến

đầu và trong sản xuất. Đảng và Chính phủ cần phải có kế hoạch thiết thực để bồi dưỡng, cất nhắc và giúp đỡ để ngày thêm nhiều phụ nữ phụ trách mọi công việc kể cả công việc lãnh đạo. Bản thân phụ nữ thì phải cố gắng vươn lên. Đó là một cuộc cách mạng đưa đến quyền bình đẳng thật sự cho phụ nữ”.

Cùng với chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về ưu tiên phát triển phụ nữ, phụ nữ Việt Nam ngày càng hiện đại, tự tin, năng động, độc lập và vững vàng hơn trước những vận hội và thách thức; tự bảo vệ mình, từng bước khẳng định vị thế của mình trong xã hội và trên trường quốc tế, góp phần tích cực vào sự nghiệp xây dựng một nước Việt Nam “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”./.

Hồng Hạnh